TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/01/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Rư- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Long V, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Tuyết N trình bày:

Về hôn nhân: Chị đăng ký kết hôn với anh Đinh Long V vào ngày 16/6/1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện không có ai ép buộc. Vợ chồng chị chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng chị bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi

nhau về những chuyện sinh hoạt trong gia đình nên chung sống không hòa hợp. Vợ chồng chị đã cùng nhau hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không thành. Hiện tại chị và anh V đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về mặt tình cảm lẫn kinh tế. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh V.

Về nuôi con chung: Chị và anh V có hai con chung là Đinh Thúy M, sinh ngày 11/12/1998 và Đinh Võ Trà M1, sinh ngày 07/4/2009. Hiện nay cháu Đinh Thúy M đã trưởng thành, còn cháu Đinh Võ Trà M1 đang sống với chị. Chị yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Võ Trà M1 và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đinh Long V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, là đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án là chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung: Qua xem xét nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, bị đơn cư trú tại huyện X, nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị N và anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/1997 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa

- Vũng Tàu, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 01 quyển số 161, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị N và anh V chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau do những chuyện sinh hoạt trong gia đình nên chung sống không hòa hợp. Nay chị N và anh V đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt. Anh V đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt cho thấy anh V không có thiện chí muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh V thể hiện: Chị N và anh V hiện nay đang sinh sống tại ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trong thời gian chung sống chị N và anh V có xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn cụ thể như thế nào địa phương không rõ, địa phương chỉ biết được thông tin chị N và anh V nay đã ly thân.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh V đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, nên cần áp dụng các điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị N và anh V có hai con chung là Đinh Thúy M, sinh ngày 11/12/1998 và Đinh Võ Trà M1, sinh ngày 07/4/2009. Cháu Đinh Thúy M đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng cháu Đinh Võ Trà M1 hiện nay đang ở với chị N, xét thấy chị N có nơi ở, công việc và thu nhập ổn định, đồng thời nguyện vọng của cháu Đinh Võ Trà M1 muốn sống với chị N. Do đó để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con, cần giao cháu Đinh Võ Trà M1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo sự phát triển toàn diện của con theo quy định tại các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về chia tài sản: Chị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị N là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các điều 144, 147, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Võ Thị Tuyết N ly hôn anh Đinh Long V.

2. Về nuôi con chung: Chị N và anh V có hai con chung là Đinh Thúy M, sinh ngày 11/12/1998 (đã trưởng thành) và Đinh Võ Trà M1, sinh ngày 07/4/2009.

Giao con chung là Đinh Võ Trà M1, sinh ngày 07/4/2009 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể xem xét quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Tuyết N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0011273 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chị N đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- CCTHADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thảo Sương